

Ngày 30/09/2025	13,300 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-4.3%	11.8%	5.6%

	Q3/25	
ROE	17.7%	+/- YoY ▲ 2.9%

	Q3/25		
DT thuần	2,215	QoQ ▲ 329 ▲ 17.4%	YoY ▲ 675 ▲ 43.8%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	5,443	YoY ▲ 1,054 ▲ 24.0%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	103	QoQ ▲ 4.40 ▲ 4.9%	YoY ▲ 22.7 ▲ 28.8%
	tỷ VNĐ		

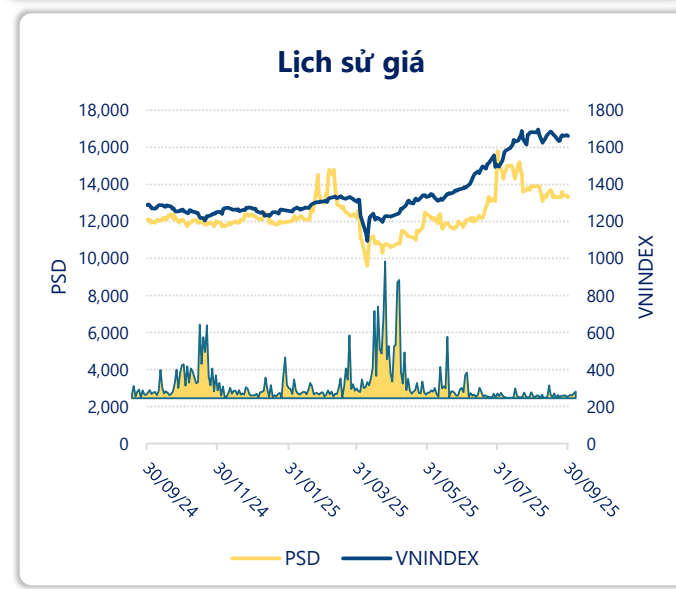
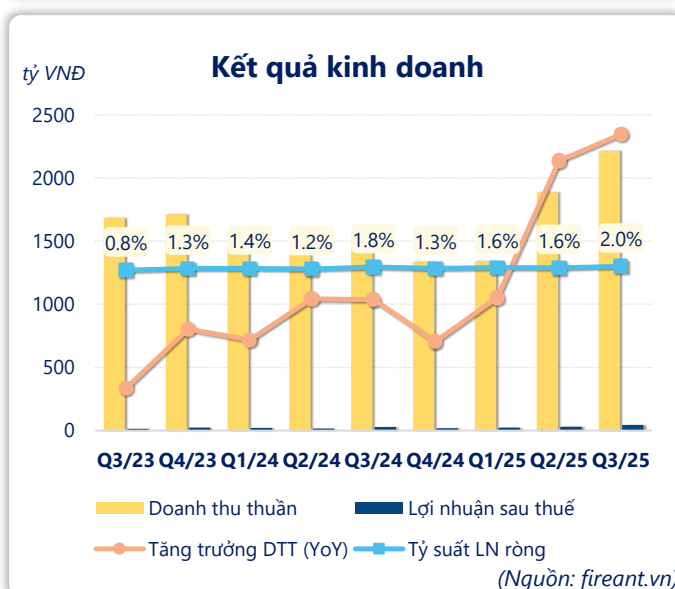
	9T 2025	
LN gộp	268	YoY ▲ 51.0 ▲ 23.3%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	53.6	QoQ ▲ 16.8 ▲ 45.6%	YoY ▲ 18.3 ▲ 51.7%
	tỷ VNĐ		

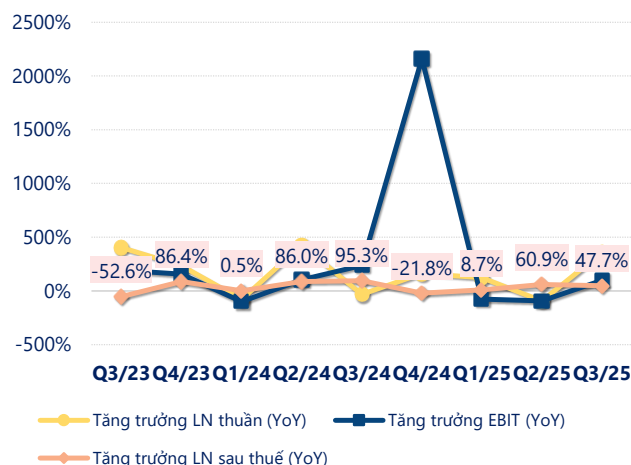
	9T 2025	
LN thuần	117	YoY ▲ 39.0 ▲ 50.4%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	44.4	QoQ ▲ 14.7 ▲ 49.4%	YoY ▲ 16.5 ▲ 59.0%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
LN sau thuế	96.2	YoY ▲ 31.7 ▲ 49.2%
	tỷ VNĐ	

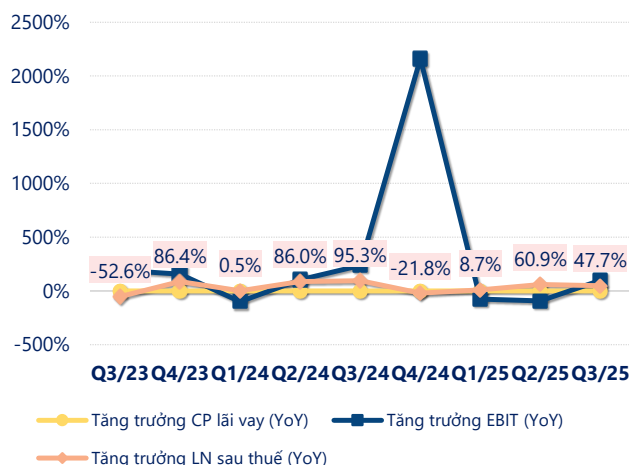


Tăng trưởng lợi nhuận



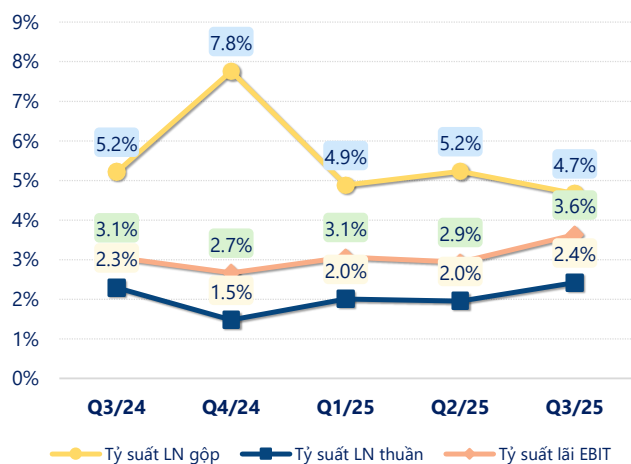
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



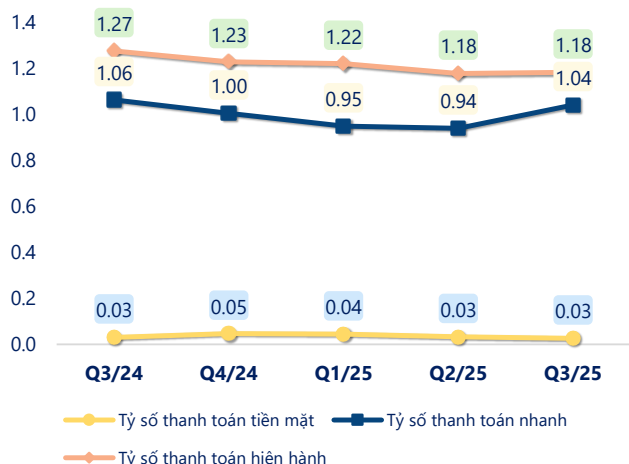
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



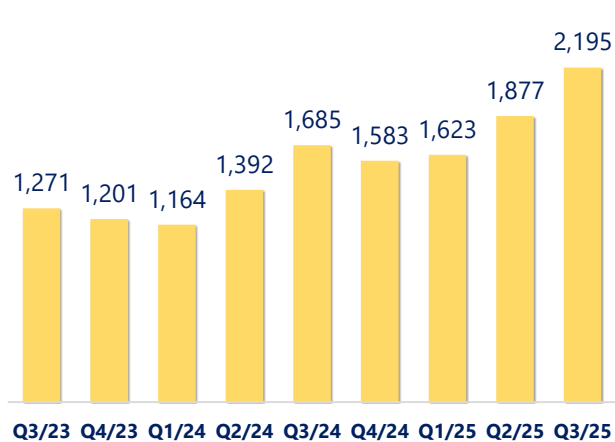
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	2,215	1,540	43.8%	5,443	4,389	24.0%
Giá vốn hàng bán	2,111	1,459	44.7%	5,176	4,172	24.0%
Lợi nhuận gộp	103	80.3	28.8%	268	217	23.3%
Doanh thu HĐTC	47.3	27.0	75.1%	103	59.3	74.4%
Chi phí TC	23.9	11.7	104%	57.8	39.5	46.3%
Chi phí lãi vay	24.8	11.3	120%	56.2	34.9	61.0%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	61.0	46.5	31.1%	161	122	32.0%
Chi phí QLDN	12.2	13.8	-11.4%	35.0	36.9	-5.1%
LN thuần từ HĐKD	53.6	35.3	51.7%	117	78.0	50.4%
Lợi nhuận khác	2.02	0.40	406%	3.38	4.26	-20.5%
LN trước thuế	55.6	35.7	55.7%	121	82.2	46.7%
Lợi nhuận sau thuế	44.4	27.9	59.0%	96.2	64.5	49.2%
LNST của CĐ cty mẹ	44.4	27.9	59.0%	96.2	64.5	49.1%

(Nguồn: fireant.vn)

